

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật độ sâu luồng hàng hải sông Dừa

HCM - 10 - 2021

Vùng biển: Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Sông Dừa.

Căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ SDUA_2101_01 đến SDUA_2101_07, tỷ lệ 1/2000 đo đạc hoàn thành tháng 01/2021, các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi khảo sát đáy luồng hàng hải sông Dừa (tiếp nối luồng hàng hải Sài Gòn – Vũng Tàu từ ngã ba sông Lòng Tàu – sông Dừa – sông Ngã Bảy đến ngã ba sông Lòng Tàu – rạch Tắc Rôi) có chiều dài 10,4km, chiều rộng luồng 60,0m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu bằng mét được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” như sau:

1. Đoạn luồng từ phao BHHH số “18” luồng hàng hải Sài Gòn – Vũng Tàu đến phao BHHH số “4” + 460m có chiều dài 3,5km, độ sâu đạt 9,7m trở lên.

2. Đoạn luồng từ phao BHHH số “4” + 460m đến sông Lòng Tàu – rạch Tắc Rôi có chiều dài 6,9km, độ sâu đạt 9,0m trở lên.

2. Chướng ngại vật trên luồng: Đáy cá di động nằm bên phải luồng, cách Rạch Tràm về hướng ngã ba sông Lòng Tàu – sông Dừa – sông Ngã Bảy khoảng 150,0m, lún luồng khoảng 46,0m, điểm lún luồng xa nhất tại vị trí có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS - 84	
Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
10°32'24,5" N	106°54'16,3" E	10°32'20,8" N	106°54'22,8" E

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên luồng hàng hải Sông Dừa căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn. Lưu ý chướng ngại vật nêu trên và tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải TP. Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải TP. Hồ Chí Minh;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BDATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHH_{Năng}.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 3 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 4 Cục Cảnh sát biển
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 7 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
- 8 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 9 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 10 Đài TT Duyên Hải TP.Hồ Chí Minh
- 11 Đài Duyên hải Vũng Tàu
- 12 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 13 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 14 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranschart)
- 15 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 16 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 17 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 18 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 19 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 20 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 21 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 22 XN Khảo sát hàng hải miền Nam
- 23 Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I
- 24 XN Hoa tiêu Vũng Tàu
- 25 Cty TNHH MTV Hoa Tiêu Tân Cảng
- 26 CN 1 – Công ty Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 27 Sở NN&PTNN Thành phố Hồ Chí Minh
- 28 Sở GTVT Thành phố Hồ Chí Minh
- 29 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng
- 30 Bộ đội biên phòng Thành phố Hồ Chí Minh



Vị trí các điểm độ sâu luồng hàng hải Sông Dừa
Kèm theo TBHH số: 28 /TBHH-TCTĐĐATHHVN
Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu kỹ hiệu SDUA_2101_01, tỷ lệ 1/2.000

